TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **371**/2022/QĐST-HNGĐ	*Gò Công Tây, ngày 17 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 356/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **NGÔ THỊ HỒNG T** - sinh năm 1979;

Địa chỉ: ấp T, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang

- *Bị đơn:* Anh **LƯU VĂN L** - sinh năm 1977;

Địa chỉ: ấp T, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị Hồng T và anh Lưu Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: chị Ngô Thị Hồng T và anh Lưu Văn L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 02 con tên Lưu Hoàng S – sinh ngày 16/11/1996 và Lưu Hoàng H – sinh ngày 03/9/2000. Hiện hai con S và H đã thành niên, chị T và anh L không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết.

- Nợ chung: Không có

- Về án phí: chị Ngô Thị Hồng T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0026527 ngày 19/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang, nên chị T được hoàn lại 150.000 đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện GCT;
- Chi cục THADS huyện GCT;
- UBND xã Bình Tân;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tuấn Anh